Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 420 | Ngày: 19/07/2026 22:23

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 2.143.000 đ

Tiền mặt: 981.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 1.122.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 8.076.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 3.344.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 4.692.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bột Cacao	368.00 gram	0.26 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Đá Xay	901.00 gram	0.10 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Milk Foam	382.00 gram	0.62 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bơ Đậu Phộng	83.00 gram	0.58 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Cà Phê	839.00 gram	1.16 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Đào Ngâm	937.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
7	Mứt đào	291.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Hồng Trà	736.00 gram	0.00 Gói	4.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Soda	14.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Syrup Bạc Hà	686.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Lựu Đỏ	412.00 ml	0.41 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt Chanh Dây	968.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt Kiwi	1044.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Mãng Cầu	215.00 ml	0.08 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Việt Quất	967.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Xoài	668.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Sữa Tươi Không Đường	814.00 ml	2.19 Hộp	4.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Syrup Curacao	1011.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Đào	352.00 ml	0.65 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Mứt ổi hồng	587.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
21	Trà Ô Long	218.00 gram	0.64 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Nước suối	15.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long Đào	152.00 gram	0.75 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1365.00 gram	0.32 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	363.00 ml	0.42 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	258.00 ml	0.59 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	283.00 ml	0.55 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	746.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	99.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bia Heineken bạc	11.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Cam	4017.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cà Rốt	2687.00 gram	0.31 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	171.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
35	Coca Cola	28.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Dưa Hấu	627.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Pepsi	22.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Trà dưỡng tâm	8.00 Gói	2.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng nhan	6.00 Gói	4.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Vải Ngâm	12.00 Trái	0.00 Trái	14.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Đậu Phộng Tỏi Ớt	41.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	39.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Hướng Dương	19.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Bột Matcha	152.00 gram	0.70 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà lài	373.00 Gram	0.00 Gói	15.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Rich lùn	151.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Yaourt	24.00 Hủ	0.00 Hủ	16.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh dad	16.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổsung	Bổ sung thựctế	Ghi chú
49	Cốt chanh	594.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Mứt hạt dẻ cười	1338.00 Gram	0.00 Gr	1.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Sốt caramel muối	258.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Syrup Atiso	1088.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup Bí đao	1553.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup vải	426.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup hazelnut	540.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup hoa hồng	49.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup trà xanh	49.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup vanilla	436.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Sốt hạt dẽ cười	1309.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....